

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/DS - ST

Ngày: 15/7/2019.

V/v tranh chấp kiện đòi nợ

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Thái Trường Giang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đăng Lĩnh,

2. Ông Lê Văn Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Anh Thư** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Ngọc Soa** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2018/TLST- DS ngày 21 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp kiện đòi nợ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/QĐXX-ST, ngày 28/6/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Trần Xuân Vỹ**, sinh năm: 1945; Địa chỉ: khối 10, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Chí Thắng**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Thanh Đồng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn ông **Trần Xuân Vỹ** trình bày như sau:

Vào ngày 10 tháng 01 năm 2013, ông **Nguyễn Chí Thắng**, trú tại Thôn 9, xã Thanh Đồng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An có đến vay của ông với số tiền là 30.000.000 đồng. Đến ngày 12 tháng 12 năm 2012 âm lịch, tức là ngày 23 tháng 1 năm 2013. Ông **Nguyễn Chí Thắng** tiếp tục vay của ông thêm 2.000.000 đồng. Khi vay hai bên có thỏa thuận với nhau mức lãi suất là mỗi ngày 120.000 đồng/ngày và giữa ông và ông **Nguyễn Chí Thắng** có thể chấp một máy kéo và cam kết khi nào trả đủ số tiền thì sẽ trả lại chiếc máy kéo cho ông **Thắng**. Sau khi vay ông

Thắng đã trả cho ông được số tiền lãi tính đến ngày 30 tháng 01 năm 2013

Nay ông yêu cầu ông Nguyễn Chí Thắng phải trả cho ông số tiền gốc là 32.000.000 đồng và số tiền lãi tính từ ngày 30/01/2013 đến nay với số tiền là 32.000.000 đồng x 0,75% x 150 x 77 tháng = 27.720.000 đồng. Tổng cộng là 59.720.000 đồng.

Và ông khẳng định số tài sản là của riêng ông không có liên quan đến ai.

Ý kiến của bà Nguyễn Thị Trâm là vợ của ông Võ. Trong quá trình giải quyết vụ án bà thừa nhận bà là vợ của ông Trần Xuân Võ. Nhưng khoản nợ mà ông Nguyễn Chí Thắng vay là khoản tiền riêng của ông Trần Xuân Võ chứ không liên quan gì đến bà nên bà không có yêu cầu gì.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án là vi phạm quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 2 Điều 26; Điều 35, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471, Điều 474, Điều 476 và 477 của Bộ luật dân sự 2005; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Xuân Võ . Buộc ông Nguyễn Chí Thắng phải trả cho ông Trần Xuân Võ số tiền gốc là 32.000.000 đồng và số tiền lãi là 27.720.000 đồng. Tổng số tiền phải trả là 59.720.000 đồng.

Về án phí: Ông Nguyễn Chí Thắng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An đã tiến hành giao các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Nguyễn Chí Thắng. Nhưng ông Nguyễn Chí Thắng đều vắng mặt không có lý do chính đáng. Cho nên Tòa án không thể lấy ý kiến của ông Nguyễn Chí Thắng về yêu cầu khởi kiện của ông Trần Xuân Võ. Đây là vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Ngày 28/6/2019 Tòa án đã mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng do bị đơn ông Nguyễn Chí Thắng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa thì Tòa án đã tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa và Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho ông Nguyễn Chí Thắng. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Nguyễn Chí Thắng vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 10 tháng 01 năm 2013, ông Nguyễn Chí Thắng trú tại Thôn 9, xã Thanh Đồng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An vay của ông Trần Xuân Vỹ trú tại khối 10, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An với số tiền là 30.000.000 đồng. Sau đó đến ngày 23 tháng 01 năm 2013 ông Nguyễn Chí Thắng tiếp tục vay thêm 2.000.000 đồng. Khi vay hai bên có thỏa thuận với nhau mức lãi suất là 120.000 đồng/ ngày. Ông Nguyễn Chí Thắng thế chấp cho ông Trần Xuân Vỹ một máy cày. Sau đó ông Nguyễn Chí Thắng đã trả được cho ông Trần Xuân Vỹ số tiền lãi đến ngày 30 tháng 01 năm 2013. Từ đó đến nay sau nhiều lần đến đòi nhưng ông Nguyễn Chí Thắng không trả thêm cho ông Trần Xuân Vỹ được một khoản nào nữa. Nay Trần Xuân Vỹ yêu cầu ông Nguyễn Chí Thắng trả cho ông số tiền gốc là 32.000.000 đồng cộng với khoản tiền lãi là 27.720.000 đồng tính từ ngày 01 tháng 02 năm 2013 cho đến ngày 15 tháng 7 năm 2019.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: ông Trần Xuân Vỹ về việc yêu cầu ông Nguyễn Chí Thắng trả cho ông số tiền 32.000.000 đồng tiền gốc và lãi suất từ ngày 01/02/2013 đến nay với số tiền là 27.720.000 đồng. Thì thấy rằng: Việc ông Nguyễn Chí Thắng có vay ông Trần Xuân Vỹ số tiền 32.000.000 đồng là phù hợp với Hợp đồng thế chấp ngày 10/01/2013.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận ông Nguyễn Chí Thắng đang nợ của ông Trần Xuân Vỹ số tiền gốc 32.000.000 đồng là đúng thực tế, việc ông Trần Xuân Vỹ khởi kiện để yêu cầu ông Nguyễn Chí Thắng trả số nợ trên là có căn cứ, đúng với quy định tại các Điều 471, Điều 474, Điều 476 và Điều 477 của Bộ luật dân sự 2005

Đối với số tiền lãi 27.720.000 đồng mà ông Trần Xuân Vỹ yêu cầu ông Nguyễn Chí Thắng phải trả là dựa trên mức lãi suất ông đưa ra là 32.000.000 đồng x 0,75%/tháng x 150% x 77 tháng. Mặc dù khi vay các bên có thỏa thuận mức lãi suất là 120.000 đồng/ ngày. Nhưng nay các bên xảy ra tranh chấp với mức lãi đã thỏa thuận này. Theo kết quả xác minh tại Ngân hàng thì tại thời điểm vay vào năm 2013 thì mức tiền lãi của khoản tiền vay ngắn hạn là 14%/năm. Cho nên xét việc ông Trần Xuân Vỹ yêu cầu mức lãi suất như thế là phù hợp và buộc ông Nguyễn Chí Thắng trả lại cho ông Trần Xuân Vỹ số tiền lãi đối với số tiền gốc từ ngày 01/02/2013 cho đến nay.

Đối với yêu cầu của ông Trần Xuân Vỹ về việc đề nghị Tòa án tuyên bố duy trì hợp đồng thế chấp ngày 10 tháng 1 năm 2013. Nhưng tại phiên tòa hôm nay ông không có yêu cầu nên không xem xét.

[5] Xét ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Trâm cho rằng đây là số tài sản riêng của ông Trần Xuân Vỹ nên bà không có ý kiến gì là phù hợp với lời khai của ông Trần Xuân Vỹ.

Từ các phân tích trên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Xuân Vỹ về việc yêu cầu ông Nguyễn Chí Thắng trả số nợ gốc 32.000.000 đồng và số tiền lãi tính từ ngày 01/02/2013 cho đến nay với số tiền là 27.720.000 đồng. Đối với số nợ này qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Đồng thì hiện nay vợ, con ông

Nguyễn Chí Thắng đi đâu làm gì không rõ. Cho nên buộc một mình ông Nguyễn Chí Thắng trả nợ là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của ông Trần Xuân Vỹ được Tòa án chấp nhận nên ông Nguyễn Chí Thắng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là đúng với khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trả lại ông Trần Xuân Vỹ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26; Điều 35, khoản 1 Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471, Điều 474, Điều 476 và Điều 477 của Bộ luật dân sự 2005, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Xuân Vỹ. Buộc ông Nguyễn Chí Thắng trú tại Thôn 9, xã Thanh Đồng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An trả cho ông Trần Xuân Vỹ số tiền gốc là 32.000.000 (Ba mươi hai triệu) đồng và khoản tiền lãi tính đến ngày 15/7/2019 là 27.720.000 (hai mươi bảy triệu, bảy trăm hai mươi hai nghìn) đồng. Tổng số tiền phải trả là 59.720.000 (Năm mươi chín triệu, bảy trăm hai mươi nghìn) đồng.

-Về án phí: Buộc ông Nguyễn Chí Thắng phải chịu 2.986.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Trần Xuân Vỹ số tiền tạm ứng án phí là 1.430.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0001373 ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H.Thanh Chương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Trường Giang

